| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 6 – GIA LAI**<br>**TỈNH GIA LAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày: 17/7/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – GIA LAI**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Huỳnh Long Nhiên

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Phạm Hoàng Diễm My

Ông Nguyễn Hữu Tố

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Xuân Diệu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Phước - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Gia Lai mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Tạ Ngọc T, sinh ngày 10/7/1988 tại tỉnh Gia Lai; CCCD: 052088014373; nơi cư trú: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 12/12, dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Công B (chết) và bà Võ Thị G, sinh năm 1939; vợ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1989 và 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 28/02/2025, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 12.500.000 đồng về hành vi sử dụng súng săn để bắn chim (đã nộp phạt xong); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Võ Văn M (chết).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại* Võ Văn M:

1- Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 10/11/1987 là vợ của anh M làm đại diện (có mặt).

Trú tại: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Ngọc H:

Luật sư Phạm Ngọc M1 – Công ty L – Chi nhánh tại Quảng Ngãi theo yêu cầu của bà H (có mặt).

2- Bà Huỳnh Thị M2, sinh năm 1956 là mẹ của anh M làm đại diện (có mặt).

Trú tại: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1- Võ Nguyễn Ánh T2, sinh ngày 20/4/2011 (vắng mặt).

2- Võ Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 03/10/2012 (vắng mặt).

3- Võ Nguyễn Anh V, sinh ngày 17/11/2015 (vắng mặt).

Đồng trú tại: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện hợp pháp cho các cháu T2, Đ, V có chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1987 là mẹ (có mặt).

Trú tại: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia lai.

4- Anh Trần Mạnh H1, sinh ngày 17/7/1987 (có mặt).

Trú tại: Khu phố N, phường H, tỉnh Gia Lai.

5- Bà Đặng Thị Thu T3, sinh năm 1974 (có mặt).

Trú tại: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

6- Ông Phạm Văn N, sinh năm 1974 (có mặt).

Trú tại: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai.

7- Ông Trần Xuân P, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn D, xã I, tỉnh Gia Lai.

- *Người làm chứng:*

1- Anh Nguyễn Quốc B1, sinh ngày 24/11/1997 (có mặt).

Trú tại: Khu phố G, phường H, tỉnh Gia Lai.

2- Anh Phạm Minh V1, sinh ngày 10/8/1986 (có mặt).

Trú tại: Khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2023, qua mạng xã hội Facebook, Tạ Ngọc T đặt mua 01 khẩu súng hơi và đạn của một người không rõ lai lịch với giá khoảng 7.000.000 đồng để sử dụng bắn chim. T nhờ Trần Mạnh H1 cất giữ. Chiều ngày 21/9/2024, T đến nhà H1 lấy súng (được cất trong bao nhựa, màu xanh dương) để đi bắn chim tại khu vực thuộc khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định (nay là khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai). Đi cùng có Võ Văn M và Nguyễn Quốc B1. Quá trình sử dụng, T có đưa khẩu súng và 02 viên đạn chì cho M để bắn. Mùa bắn 01 viên đạn chì, còn 01 viên chưa được tháo ra khỏi súng. Sau đó, T nhận lại súng từ Mùa mà không kiểm tra tình trạng. Đến khoảng 15 giờ 59 phút cùng ngày, cả nhóm quay về nhà của Phạm Văn N (sinh năm 1974, trú ở khu phố T, phường H, thị xã H, tỉnh Bình Định, nay là khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai). M điều khiển xe mô tô 77S2-8682 chở B1 đến trước rồi xuống xe đứng ở sân còn T điều khiển xe mô tô 81T1-6240 đến dừng ở phía sau. Lúc này, T lấy bao cất súng đeo trên vai phải xuống thì súng phát nổ trúng vào vùng nách trái của M dẫn đến tử vong.

Theo Kết luận giám định tử thi số 291/KLGĐTT-PYBĐ ngày 30/9/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định nguyên nhân chết của Võ Văn M là do suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do vết thương xuyên ngực từ trái qua phải gây thủng phổi hai bên, thủng quai động mạch chủ.

Theo Kết luận giám định số 2285/KL-KTHS ngày 12/10/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP . đối với 01 khẩu súng và 15 viên đạn mà Tạ Ngọc T sử dụng, 01 vật bằng kim loại thu được trong cơ thể Võ Văn M:

+ Khẩu súng Tạ Ngọc T sử dụng là súng hơi, hiện còn sử dụng được và thuộc súng săn;

+ 15 viên đạn tạm giữ của Tạ Ngọc T là đạn súng hơi (đạn chì) cỡ 5,5mm và thuộc súng săn (còn lại 10 viên sau giám định);

+ Vật bằng kim loại thu được trong người Võ Văn M là đạn súng hơi (đạn chì) cỡ 5,5mm và thuộc súng săn, do khẩu súng gửi giám định trên bắn ra.

*Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ 01 xe mô tô 77S2-8682 và 01 thẻ nhớ dung lượng 32GB, sau đó trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Hiện còn tạm giữ 01 khẩu súng hơi màu đen, kèm theo 01 bao nhựa; 01 hộp nhựa màu xanh, bên trong có 10 viên đạn còn lại sau giám định; 01 viên đạn thu được trong cơ thể Võ Văn M; 01 áo thun màu vàng; 01 quần vải màu xanh đen; 01 xe mô tô biển số 81T1-6240 của Tạ Ngọc T (đặc điểm như mô tả trong biên bản tạm giữ có tại hồ sơ vụ án) và 01 thẻ nhớ dung lượng 2GB (kèm theo hồ sơ vụ án).

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Tạ Ngọc T đã bồi thường cho gia đình bị hại Võ Văn M được 60.000.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 44/CT-VKSHN ngày 15/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là Viện kiểm sát khu vực 6 – Gia Lai) truy tố bị cáo Tạ Ngọc T về tội *"Vô ý làm chết người"* theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Ngọc T khai nhận: Khoảng 15 giờ 59 phút ngày 21/9/2024 tại nhà ông Phạm Văn N ở khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai. Sau khi cùng với Võ Văn M và Nguyễn Quốc B1 đi bắn chim về, Tạ Ngọc T không để ý trong việc tháo cất giữ súng săn, T đã vô ý để súng cướp cò, đạn bắn trúng vào vùng nách trái anh Võ Văn M dẫn đến anh M tử vong.

* Đại diện hợp pháp cho bị hại Võ Văn M, chị Nguyễn Thị Ngọc H trình bày:

- Về hình phạt đối với bị cáo Tạ Ngọc T, chị đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị yêu cầu bị cáo T phải bồi thường cho chị các khoản sau đây:

+ Khoản tiền cấp dưỡng nuôi các cháu Võ Nguyễn Ánh T2, sinh ngày 20/4/2011; Võ Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 03/10/2012 và Võ Nguyễn Ánh V2, sinh ngày 17/11/2015 mỗi tháng 1.725.000 đồng/cháu cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

+ Chi phí mai táng, xây mộ 90.000.000 đồng (trong đó xây mộ 55.000.000 đồng, dịch vụ mai táng 16.365.000 đồng, công đào huyệt, chôn cất 4.000.000 đồng và các khoản chi phí khác).

+ Khoản tổn thất về tinh thần: 234.000.000 đồng.

+ Chị yêu cầu để luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị trình bày thêm về phần yêu cầu bồi thường thiệt hại.

* Đại diện hợp pháp cho bị hại Võ Văn M bà Huỳnh Thị M2 trình bày:

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà khoản nào cả.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày luận cứ:

- Về tội danh thống nhất như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Gia Lai đã truy tố bị cáo về tội *"Vô ý làm chết người"*.

- Về điều luật áp dụng thì thống nhất các điều luật mà Kiểm sát viên đã trình bày đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử phải áp dụng các tình tiết tăng

nặng: Bị cáo dùng súng săn là phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; sau khi sự việc xảy ra, bị cáo nhờ người tháo camera nhà ông N, ném vứt súng và hộp đạn là hành động xảo quyệt nhằm trốn tránh hành vi phạm tội được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điểm n, p khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên xử bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Võ Văn M các khoản:

+ Khoản tiền cấp dưỡng nuôi các cháu Võ Nguyễn Ánh T2, sinh ngày 20/4/2011; Võ Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 03/10/2012 và Võ Nguyễn Ánh V2, sinh ngày 17/11/2015 mỗi tháng 1.725.000 đồng/cháu cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

+ Chi phí mai táng, xây mộ 90.000.000 đồng (trong đó xây mộ 55.000.000 đồng, dịch vụ mai táng 16.365.000 đồng, công đào huyệt, chôn cất 4.000.000 đồng và các khoản chi phí khác).

+ Khoản tổn thất về tinh thần: 100 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 234.000.000 đồng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Mạnh H1 trình bày: Khẩu súng săn là của Tạ Ngọc T gửi anh cất giữ, T sử dụng đi bắn chim và vô ý làm anh Võ Văn M chết thì bản thân anh không có ý kiến và yêu cầu gì khác.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vợ chồng ông Phạm Văn N và bà Đặng Thị Thu T3 trình bày: Ông Phạm Minh V1 có cắt, tháo camera trước nhà ông bà nhưng ông bà không có yêu ý kiến và cầu gì khác.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Xuân P trình bày: Xe mô tô biển số 81T1-6240 là của ông và ông đã viết giấy bán cho Tạ Ngọc T nên hiện nay thuộc quyền sở hữu của anh T, ông không có ý kiến và yêu cầu gì khác.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Ngọc T phạm tội *"Vô ý làm chết người"*;

- Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Ngọc T từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các khoản sau:

+ Khoản chi phí mai táng hợp lý: 25.000.000 đồng.

+ Khoản tổn thất về tinh thần: 100 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 234.000.000 đồng.

+ Khoản tiền cấp dưỡng nuôi con anh Võ Văn M gồm Cháu Võ Nguyễn Ánh T2, sinh ngày 20/4/2011; Võ Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 03/10/2012 và Võ Nguyễn Ánh V2, sinh ngày 17/11/2015 mỗi tháng 1.725.000 đồng/cháu cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

- Về vật chứng:

● Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) khẩu súng loại súng hơi màu đen, dài 110,5cm, bán súng dạng vân gỗ màu đỏ, thân súng bên phải (hướng bắn) có hàng chữ "AIRFORCE", thân súng bên trái "hướng bắn" có hàng chữ "Us.No:PK5657"; kèm theo 01 (một) bao nhựa dạng bao đựng võng, có quai xách.

+ 01 (một) hộp nhựa màu xanh, bên trong có 10 (mười) viên đạn kim loại dạng hình nấm 5,5mm (tình trạng đang được niêm phong);

+ 01 (một) vật bằng kim loại dạng hình nấm (tình trạng đang được niêm phong);

+ 01 (một) áo thun màu vàng có cổ, viền xanh lá cây, mặt trước bị cắt rách từ giữa áo lên đến cổ áo, qua ống tay phải; mặt sau lưng có ghi dòng chữ "VĨNH TƯỜNG", tại vị trí lưng phía sau trái có vết thủng dạng hình tròn, đường kính 04mm, tại vết rách thủng này kéo dài đến vị trí lai áo có vùng chất màu đỏ bám dính trên áo kích thước (40x20)cm;

+ 01 (một) quần vải dài màu xanh đen dài 93cm, độ rộng thắt lưng 44cm, độ rộng mỗi ống quần 20cm;

● Tuyên trả cho bị cáo Tạ Ngọc T:

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, kiểu dáng Hayate màu sơn đen, biển số 81T1-6240, số máy: F4A5114612, số khung: 4EE070114612, dung tích xi lanh 124cm$^3$, loại xe hai bánh từ 50-175cm$^3$ (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

* Kiểm sát viên và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp cho bị hại tranh luận với nhau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của bản thân đã sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị

cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Ngọc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 59 phút ngày 21/9/2024, bị cáo Tạ Ngọc T cùng với anh Võ Văn M và Nguyễn Quốc B1 đi bắn chim tại khu vực khu phố T, phường H, tỉnh Gia Lai thì trời mưa nên anh M đưa súng cho T cất và cả ba người về nhà ông N để trú mưa. Khi ông M đưa súng cho bị cáo nhưng bị cáo chủ quan, cẩu thả, không tiến hành kiểm tra đạn còn bên trong súng hay không, không tiến hành các thao tác kiểm tra độ an toàn của súng mà bỏ luôn vào bao nhựa. Khi tháo bao súng ra khỏi vai, T không để ý nòng súng đang hướng về phía anh M dẫn đến súng bị cướp cò và phát nổ, đạn bắn trúng người anh M dẫn đến tử vong. Việc súng phát nổ, đạn bắn trúng người anh M tử vong là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi đó của bị cáo Tạ Ngọc T phạm tội *"Vô ý làm chết người"* quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai) truy tố là có căn cứ.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của anh Võ Văn M mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ nhận thức, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã từng đi nghĩa vụ quân sự, được đào tạo hướng dẫn sử dụng súng và các thao tác kiểm tra độ an toàn của súng trước, trong và sau khi sử dụng súng nhưng bị cáo không làm điều đó, không lấy đạn ra khỏi nòng súng, để súng cướp cò phát nổ, đạn bắn trúng làm anh M tử vong. Do đó, Hội đồng xử án cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo*:

- *Về nhân thân của bị cáo*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường khắc phục cho gia đình bị hại được 60.000.000

đồng; bị cáo có cha là người có công với cách mạng được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương, bị cáo có thời gian phục vụ trong Q nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sư, tuy nhiên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết sử dụng súng săn phải được sự cho phép của cơ quan chức năng, việc bị cáo sử dụng súng săn không đúng quy định dẫn đến tính mạng của ông M bị xâm hại. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*:

- Bị cáo đã vô ý gây ra cái chết cho anh Võ Văn M, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Nguyễn Thị Ngọc H yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản:

+ Chi phí mai táng, xây mộ 90.000.000 đồng (trong đó xây mộ 55.000.000 đồng, dịch vụ mai táng 16.365.000 đồng, công đào huyệt, chôn cất 4.000.000 đồng và các khoản chi phí khác).

+ Khoản tổn thất về tinh thần 100 tháng lương cơ sở x 2.340.000 đồng = 234.000.000 đồng.

+ Khoản tiền cấp dưỡng nuôi các cháu Võ Nguyễn Ánh T2, sinh ngày 20/4/2011; Võ Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 03/10/2012 và Võ Nguyễn Ánh V2, sinh ngày 17/11/2015 mỗi cháu một tháng 1.725.000 đồng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Xét thấy các yêu cầu của chị H là chính đáng tuy nhiên, theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015 và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì Hội đồng xét xử chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại các khoản sau:

+ Khoản chi phí mai táng và các khoản chi phí hộp lý: 25.000.000 đồng.

+ Khoản bù đắp tổn thất về tinh thần: 234.000.000 đồng.

Tổng cộng: 259.000.000 đồng, được trừ số tiền 60.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường trước, buộc bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại cho bị hại Võ Văn M là 199.000.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Tạ Ngọc T phải có nghĩa vụ cấp cấp dưỡng nuôi các con của anh Võ Văn M cháu Võ Nguyễn Ánh T2, sinh ngày 20/4/2011; Võ Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 03/10/2012 và Võ Nguyễn Ánh V2, sinh ngày 17/11/2015 mỗi

cháu một tháng 1.725.000 đồng từ tháng 9/2024 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Số tiền trên do chị Nguyễn Thị Ngọc H là vợ anh Võ Văn M đại diện nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bà Huỳnh Thị M2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà phần dân sự.

[7] *Về xử lý vật chứng*:

+ 01 (một) khẩu súng loại súng hơi màu đen, dài 110,5cm, bán súng dạng vân gỗ màu đỏ, thân súng bên phải (hướng bắn) có hàng chữ "AIRFORCE", thân súng bên trái "hướng bắn" có hàng chữ "Us.No:PK5657"; kèm theo 01 (một) bao nhựa dạng bao đựng võng, có quai xách.

+ 01 (một) hộp nhựa màu xanh, bên trong có 10 (mười) viên đạn kim loại dạng hình nấm 5,5mm (tình trạng đang được niêm phong);

+ 01 (một) vật bằng kim loại dạng hình nấm (tình trạng đang được niêm phong);

+ 01 (một) áo thun màu vàng có cổ, viền xanh lá cây, mặt trước bị cắt rách từ giữa áo lên đến cổ áo, qua ống tay phải; mặt sau lưng có ghi dòng chữ "VĨNH TƯỜNG", tại vị trí lưng phía sau trái có vết thủng dạng hình tròn, đường kính 04mm, tại vết rách thủng này kéo dài đến vị trí lai áo có vùng chất màu đỏ bám dính trên áo kích thước (40x20)cm;

+ 01 (một) quần vải dài màu xanh đen dài 93cm, độ rộng thắt lưng 44cm, độ rộng mỗi ống quần 20cm;

Xét đối với các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, kiểu dáng Hayate màu sơn đen, biển số 81T1-6240, số máy: F4A5114612, số khung: 4EE070114612, dung tích xi lanh 124cm$^3$, loại xe hai bánh từ 50-175cm$^3$ (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong). Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không phải là phương tiện phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 5 năm 2025, giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh B và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, nay là Cơ quan điều tra Công an tỉnh G và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Gia Lai).

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Gia Lai đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, bồi thường thiệt hại và các vấn đề khác

đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Đối với luận cứ của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên toà về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt và mức yêu cầu bồi thường là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, đối với đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại các điểm n, p khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, súng săn mỗi lần bắn chỉ ra 01 viên đạn nên không thể là phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người; việc bị cáo giấu súng, nhờ người cắt camera nhà ông N là sau khi tội phạm đã xảy ra. Do đó, đây không phải là hành động xảo quyệt nên không chấp nhận đề nghị này của luật sư.

[10] *Các vấn đề khác:* Hành vi tàng trữ, sử dụng súng săn của Tạ Ngọc T và Trần Mạnh H1 không đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ, sử dụng súng săn" quy định tại Điều 306 Bộ luật Hình sự, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[11] *Về án phí*: Căn cứ các Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Tạ Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự*

*Căn cứ vào các Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591 của Bộ luật dân sự;*

*Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Ngọc T phạm tội *"Vô ý làm chết người"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

- Buộc bị cáo Tạ Ngọc T phải bồi thường cho gia đình bị hại Võ Văn M số tiền 199.000.000 đồng (ngoài số tiền 60.000.000 đồng đã bồi thường trước).

- Buộc bị cáo Tạ Ngọc T phải có nghĩa vụ cấp cấp dưỡng nuôi các cháu Võ Nguyễn Ánh T2, sinh ngày 20/4/2011; Võ Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 03/10/2012 và Võ Nguyễn Ánh V2, sinh ngày 17/11/2015 là con của anh M mỗi cháu một tháng 1.725.000 đồng từ tháng 9/2024 cho đến khi các cháu T2, Đ, V2 tròn 18 tuổi.

Số tiền trên do chị Nguyễn Thị Ngọc H là vợ anh Võ Văn M đại diện nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) khẩu súng loại súng hơi màu đen, dài 110,5cm, bán súng dạng vân gỗ màu đỏ, thân súng bên phải (hướng bắn) có hàng chữ "AIRFORCE", thân súng bên trái "hướng bắn" có hàng chữ "Us.No:PK5657"; kèm theo 01 (một) bao nhựa dạng bao đựng võng, có quai xách.

- 01 (một) hộp nhựa màu xanh, bên trong có 10 (mười) viên đạn kim loại dạng hình nấm 5,5mm (tình trạng đang được niêm phong);

- 01 (một) vật bằng kim loại dạng hình nấm (tình trạng đang được niêm phong);

- 01 (một) áo thun màu vàng có cổ, viền xanh lá cây, mặt trước bị cắt rách từ giữa áo lên đến cổ áo, qua ống tay phải; mặt sau lưng có ghi dòng chữ "VĨNH TƯỜNG", tại vị trí lưng phía sau trái có vết thủng dạng hình tròn, đường kính 04mm, tại vết rách thủng này kéo dài đến vị trí lai áo có vùng chất màu đỏ bám dính trên áo kích thước (40x20)cm;

- 01 (một) quần vải dài màu xanh đen dài 93cm, độ rộng thắt lưng 44cm, độ rộng mỗi ống quần 20cm;

4.2. T4 trả cho Tạ Ngọc T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, kiểu dáng Hayate màu sơn đen, biển số 81T1-6240, số máy: F4A5114612, số khung: 4EE070114612, dung tích xi lanh 124cm$^3$, loại xe hai bánh từ 50-175cm$^3$ (không kiểm tra tình trạng sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23 tháng 5 năm 2025, giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh B và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, nay là Cơ quan điều tra Công an tỉnh G và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Gia Lai).

5. Về án phí sơ thẩm:

5.1. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tạ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

5.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Tạ Ngọc T phải chịu 9.950.000 đồng (chín triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

5.3. Về án phí cấp dưỡng: Bị cáo Tạ Ngọc T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

7.1. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

7.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 6;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Long Nhiên**